

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/DS-PT  
Ngày: 07-12-2021  
V/v “*Tranh chấp về yêu cầu bồi  
thường thiệt hại ngoài hợp đồng*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Bà Trần Thị Thu Hiền

*Các Thẩm phán* : Ông Bùi Đình Thông; Bà Trịnh Thị Thiện

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hoa – Thư ký TAND tỉnh Hà Tĩnh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường xét xử - TAND tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2021/TLPT-DS ngày 07/10/2021 về việc: “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXX-PT ngày 18/11/2021 giữa các đương sự:

**\* Nguyên đơn:**

1. Ông Trương Công K, sinh năm: 1964; Địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị N sinh năm: 1963; Địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

- *Người đại diện theo ủy quyền cho ông Trương Công K:* Bà Nguyễn Thị N sinh năm: 1963 (Vợ ông K); địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Theo giấy ủy quyền lập ngày 03-02-2021). (Có mặt)

**\* Bị đơn:**

1. Ông Trần Thanh T, sinh năm: 1985; Địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

2. Ông Trần Hưng Đ, sinh năm: 1950; Địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

- *Người đại diện theo ủy quyền cho ông Trần Thanh T và ông Trần Hưng Đ: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1956 (Mẹ đẻ của ông T và vợ của ông Đ); địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh (Theo giấy ủy quyền lập ngày 30-3-2021, chứng thực số 37/2021, 38/2021 Quyền số 01/2021-SCT/CK, ĐC ngày 30/3/2021 của UBND phường Kỳ Trinh). (Có mặt)*

*\* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự:*

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị N: Ông Mai Xuân Đ – Luật sư Công ty Luật Pháp Viện, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hà Tĩnh; Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường H, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/01/2021, đơn sửa đổi bổ sung yêu cầu khởi kiện ngày 16/7/2021 và quá trình giải quyết sơ thẩm nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị N trình bày:*

Vào khoảng 23 giờ ngày 02-8-2019, ông Trần Thanh T và ông Trần Hưng Đ, cùng trú tại: Tổ dân phố Q, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh, đã có hành vi cố ý gây thương tích cho bà Nguyễn Thị N và chồng bà là ông Trương Công K. Hậu quả, làm cho vợ chồng bà phải nhập viện điều trị từ ngày 03-8-2019 đến ngày 16-8-2019 thì ra viện. Tại biên bản làm việc lập ngày 15-10-2019 của Công an thị xã Kỳ Anh, bà Nguyễn Thị N (vợ ông Trần Hưng Đ) cùng con trai là Trần Thanh T đã thỏa thuận sẽ bồi thường, thanh toán toàn bộ chi phí điều trị do ông Đ, ông T gây ra cho bà N và chồng bà ông Trương Công K. Tuy nhiên, kể từ đó cho đến nay ông T, ông Đ không qua lại, hỏi thăm cũng như không thực hiện nghĩa vụ như đã thỏa thuận. Vì vậy, bà và chồng là ông Trương Công K làm đơn khởi kiện lên Tòa án, yêu cầu các bị đơn phải bồi thường như sau:

1. Ông Trương Công K yêu cầu Tòa án buộc ông Trần Thanh T phải bồi thường các khoản sau:

Tiền mua đồ dùng, phục vụ sinh hoạt (Chăn, khăn, nước, giấy, thau..) 500.000 đồng; Tiền mua thuốc bổ, bồi dưỡng sức khỏe 750.000 đồng; Tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị 150.000 đồng/ ngày x 13 ngày = 1.950.000 đồng; Tiền bù đắp tổn thất tinh thần và tổn hại sức khỏe: 20 tháng lương có sở = 29.800.000 đồng; Tiền ăn 90.000 đ/ ngày x 13 ngày = 1.170.000 đồng; Tiền thuê xe taxi đi cấp cứu 150.000 đồng; Tiền chi phí hợp lý cho người đi chăm sóc trong thời gian điều trị là 500.000 đồng; Tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị 150.000 đồng/ ngày x 13 ngày = 1.950.000 đồng. Tổng số tiền yêu cầu buộc ông Trần Thanh T phải bồi thường là **36.320.000** đồng.

2. Bà Nguyễn Thị N yêu cầu Tòa án buộc ông Trần Hưng Đ phải bồi thường các khoản sau:

Tiền mua đồ dùng, phục vụ sinh hoạt (Chăn, khăn, nước, giấy, thau..) 500.000 đồng; Tiền mua thuốc bổ, bồi dưỡng sức khỏe 750.000 đồng; Tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị 150.000 đồng/ ngày x 13 ngày = 1.950.000 đồng; Tiền viện phí 637.000 đồng; Tiền bù đắp tổn thất tinh thần và tổn hại sức khỏe: 20 tháng lương có sở = 29.800.000 đồng; Tiền ăn 90.000 đ/ ngày x 13 ngày = 1.170.000 đồng; Tiền thuê xe taxi đi cấp cứu 150.000 đồng; Tiền chi phí hợp lý cho người đi chăm sóc trong thời gian điều trị là 500.000 đồng; Tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian điều trị 150.000 đồng/ ngày x 13 ngày = 1.950.000 đồng. Tổng số tiền yêu cầu buộc ông Trần Hưng Đ phải bồi thường là **36.957.000** đồng.

*Theo đơn phản tố của ông Trần Thanh T, ông Trần Hưng Đ và người đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Thị N trình bày:*

Bà Nguyễn Thị N thừa nhận con trai bà anh Trần Thanh T có dùng tay không đánh ông Trương Công K bị thương. Lý do, vào lúc khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 02-8-2019, bà ra ruộng dưa của gia đình để kiểm tra, phát hiện ông Trương Công K cầm theo dao và thanh sắt ngồi gần ruộng dưa của gia đình. Do trước đó, ông K đã trộm dưa của gia đình và đã bị bắt quả tang, lập biên bản, bà lo sợ ông K sẽ trộm dưa của gia đình bà nên bà gọi điện thoại cho con trai Trần Thanh T ra cùng canh dưa. Trên đường ra gần đến ruộng dưa của gia đình, con trai bà anh Trần Thanh T bất ngờ bị ông Trương Công K vô cớ dùng dao và thanh sắt dài tấn công. Để tự vệ, anh T đã nhảy tránh và dùng tay không đánh lại ông K. Quá trình xảy ra ẩu đã, ông K đã gây thương tích cho Trần Thanh T phải nhập viện điều trị từ ngày 03 đến 05 tháng 8 năm 2019. Vì vậy, ông Trần Thanh T có yêu cầu phản tố, yêu cầu Tòa án buộc ông Trương Công K phải bồi thường cho ông Trần Thanh T tổng số tiền **15.938.000** đồng, trong đó: Bồi thường tiền viện phí là 2.638.000 đồng; tiền taxi đi cấp cứu lượt đi và lượt về là 300.000 đồng; Tiền thu nhập thực tế bị mất 01 tháng lương là 8.000.000 đồng; chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 5.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật.

Bà Nguyễn Thị N cho rằng chồng bà ông Trần Hưng Đ do tuổi đã cao, sức khỏe yếu, bị bệnh nên khi con trai bà là ông Trần Thanh T bị ông K đánh bị thương thì ông Trần Hưng Đ chỉ hô hoán hàng xóm ra ứng cứu chứ ông Đ không hề đánh bà Nguyễn Thị N bị thương phải nhập viện như bà N đã trình bày. Do đó, không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà N và bà Nguyễn Thị N đã có hành vi vu khống, làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông Trần Hưng Đ nên ông Trần Hưng Đ có yêu cầu phản tố, yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị N ông Trương Công K cải chính, xin lỗi ông Đ và gia đình và bồi

thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông Đ bị xâm phạm tổng là 25.000.000 đồng, trong đó: thu nhập bị giảm sút do mất thời gian xử lý việc vụ không là 10.000.000 đồng; tổn thất về tinh thần là 10.000.000 đồng; chi phí đi lại, thuê người tư vấn pháp luật là 5.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án bà N xin rút một phần yêu cầu phản tố về chi phí đi lại, thuê người tư vấn pháp luật là 5.000.000 đồng.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn phải bồi thường thiệt hại như yêu cầu khởi kiện, đề nghị không chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn.

**Với** nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 81/2021/DS-ST ngày 24-8-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự; Căn cứ Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự; Căn cứ điểm d, đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30-12-2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử,*

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trương Công K, bà Nguyễn Thị N và một phần yêu cầu phản tố của ông Trần Thanh T về bồi thường thiệt hại sức khỏe bị xâm hại; Không chấp nhận yêu cầu phản tố của ông Trần Hưng Đ.

2.1. Buộc ông Trần Thanh T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm hại cho ông Trương Công K số tiền 6.495.000 đồng (*Sáu triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng*).

2.2. Buộc ông Trần Hưng Đ phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị N số tiền 9.585.000 đồng (*Chín triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng*).

**2.3. Buộc ông Trương Công K phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm hại cho ông Trần Thanh T số tiền 6.568.000 đồng (*Sáu triệu năm trăm sáu mươi tám nghìn đồng*)**

**Về án phí: Miễn nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông Trương Công K, bà Nguyễn Thị N ông Trần Thanh T, ông Trần Hưng Đ.**

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09/9/2021, **bị** đơn ông Trần Thanh T, ông Trần Hưng Đ kháng cáo đối với bản án dân sự sơ thẩm số 08/2021/DS-ST ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh với nội dung:

- Ông Trần Thanh T phòng vệ chính đáng, không có lỗi nên không phải bồi thường cho ông Trương Công K và yêu cầu Tòa án buộc ông K phải bồi thường các thiệt hại đã gây ra theo quy định pháp luật cho ông T.

- Ông Trần Hưng Đ không đánh bà Nguyễn Thị N nên không phải bồi thường cho bà N và yêu cầu Tòa án buộc bà N phải bồi thường thiệt hại liên quan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Nguyên đơn bà Nguyễn Thị N vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị cấp phúc thẩm không chấp nhận đơn kháng cáo của bị đơn giữ nguyên nội dung bản án sơ thẩm.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Nguyễn Thị N vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị cấp phúc thẩm xem xét hành vi của anh Trần Thanh T là phòng vệ chính đáng nên anh T không phải bồi thường cho ông K. Ông Trần Hưng Đ không đánh bà N nên không phải bồi thường cho bà N.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn ông Mai Xuân Định đề nghị HĐXX phúc thẩm không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị đơn, tuyên buộc bị đơn phải bồi thường thiệt hại như yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, vị đại diện Viện KSND tỉnh Hà Tĩnh phát biểu quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý, Thẩm phán, Thư ký thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa đến trước khi nghị án, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng. Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, các đương sự chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 308 BLTTDS không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Trần Thanh T, ông Trần Hưng Đ giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 08/2021/DSST ngày 24/8/2021 của TAND thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Trần Thanh T, ông Trần Hưng Đ làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa, xem xét nội dung kháng cáo, Hội đồng xét xử xác định như sau:

- Xét kháng cáo của anh Trần Thanh T cho rằng: Ông Trương Công K

trong đêm tối đã dùng hung khí nguy hiểm vô cớ chém anh bị thương nên hành vi của anh chỉ là hành vi phòng vệ chính đáng, không vượt quá giới hạn phòng vệ vì vậy không vi phạm pháp luật nên không phải bồi thường cho ông Trương Công K và yêu cầu ông Trương Công K phải bồi thường các thiệt hại là 01 tháng lương 8.000.000 đồng, tổn thất về thời gian, vật chất, tinh thần khác HĐXX thấy rằng:

Theo nội dung diễn biến sự việc anh Trần Thanh T đã có hành vi ngỗ lên người K rồi dùng tay nắm khoảng 15 cái vào vùng mặt và người K. Hậu quả ông K phải nhập viện điều trị, đây không phải là hành vi chống trả mà là hành vi tấn công, xâm hại sức khỏe của người khác một cách cố ý. Vì vậy anh Trần Thanh T phải có trách nhiệm bồi thường tổn hại về sức khỏe theo đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, nguyên nhân sự việc là có một phần lỗi của ông Trần Đăng K đã vô cớ đánh bị đơn trước nên phải chịu 50% mức độ thiệt hại đã xảy ra.

Đối với yêu cầu ông Trương Công K phải bồi thường các thiệt hại là 01 tháng lương 8.000.000 đồng anh T không cung cấp được các tài liệu chứng cứ chứng minh nên không có căn cứ xem xét. Các tổn thất về vật chất, tinh thần khác của anh Trần Thanh T đã được cấp sơ thẩm xem xét hợp lý.

- Xét kháng cáo của ông Trần Hưng Đ cho rằng: Ông không có hành vi gây thương tích cho bà N, vì vậy ông không phải bồi thường cho bà N. Ngược lại bà N đã vu khống, làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín, tổn hại đến sức khỏe, tinh thần của ông nên phải bồi thường thiệt hại cho ông HĐXX thấy rằng:

Tại biên bản ghi lời khai ngày 22/9/2019 do Công an thị xã Kỳ Anh lập, ghi lời khai của của ông Trần Hưng Đ thì chính ông Đ đã thừa nhận dùng một đoạn gậy tre đánh một nhát vào người bà N. Bà Nguyễn Thị N cũng khai đã bị ông Đ dùng gậy tre đánh vào vùng đầu, vùng thân người của bà; bị anh Trần Thanh T đánh vào vùng ngực khi lại can ngăn anh T đánh ông Trương Công K.

Mặt khác theo hồ sơ bệnh án tại BVĐK thị xã Kỳ Anh của bà Nguyễn Thị N phản ánh: Bà N vào viện lúc 00h31' ngày 03/8/2019 có chẩn đoán: tổn thương nông tác động nhiều vùng cơ thể; diễn giải: đa vết thương do bị đánh; phương pháp điều trị: khâu vết thương, kháng sinh, giảm đau. Tại bản tóm tắt bệnh án phản ánh bệnh lý và diễn biến lâm sàng như sau: vùng đỉnh đầu có vết thương rách da chảy máu, sưng tấy lan tỏa, vùng ngực trái có vết thương sưng tấy, tụ máu thành đám, đau nhiều, hạn chế vận động. Như vậy, lời khai của bà N phù hợp với thực tế khách quan và chứng cứ là bệnh án điều trị của bà N tại BVĐK thị xã Kỳ Anh về thời điểm xảy ra sự việc cũng như cơ chế gây ra thương tích trên người bà N. Vì vậy, lời khai của ông Trần Hưng Đ cho rằng mình không có hành vi đánh gây thương tích cho bà N và yêu cầu bà N bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần, thiệt hại về thu nhập không có căn cứ xem xét.

Từ những lập luận trên, Hội đồng xét xử xét thấy rằng không có căn cứ để chấp nhận nội dung kháng cáo của bị đơn anh Trần Thanh T, ông Trần Hưng Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện KSND tỉnh Hà Tĩnh là phù hợp.

**[3]** Về án phí: Những người kháng cáo không phải chịu án phí DSPT

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ Luật tố tụng dân sự

Không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị đơn anh Trần Thanh T, ông Trần Hưng Đ

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2021/DSST ngày 24-8-2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự; Căn cứ Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự; Căn cứ điểm d, đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30-12-2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử,*

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Trương Công K, bà Nguyễn Thị N và một phần yêu cầu phản tố của ông Trần Thanh T về bồi thường thiệt hại sức khỏe bị xâm hại; Không chấp nhận yêu cầu phản tố của ông Trần Hưng Đ.

2.1. Buộc ông Trần Thanh T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm hại cho ông Trương Công K số tiền 6.495.000 đồng (*Sáu triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng*).

2.2. Buộc ông Trần Hưng Đ phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị N số tiền 9.585.000 đồng (*Chín triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn đồng*).

2.3. Buộc ông Trương Công K phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm hại cho ông Trần Thanh T số tiền 6.568.000 đồng (*Sáu triệu năm trăm sáu mươi tám nghìn đồng*)

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải nộp cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357, Khoản

2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả thi hành án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thi hành theo Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

3. Về án phí: Miễn nộp toàn bộ án phí dân sự phúc thẩm cho bị đơn ông Trần Thanh T, ông Trần Hưng Đ.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND, VKS, chi cục THADS cấp sơ thẩm;
- Đường sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thu Hiền**